

BỘ TÀI CHÍNH
TỔNG CỤC THUẾ

Số: 2105 /TCT-TS
V/v thuế chuyển quyền sử dụng đất

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 14 tháng 6 năm 2006

Kính gửi: Cục Thuế tỉnh Tây Ninh.

Trả lời Công văn số 473/CT-TTHT ngày 12/5/2006 của Cục Thuế tỉnh Tây Ninh về việc vướng mắc chính sách thuế chuyển quyền sử dụng đất (CQSDD), Tổng cục Thuế có ý kiến như sau:

1. Căn cứ Khoản 5, Điều 3 Nghị định số 19/2000/NĐ-CP ngày 08/6/2000 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật thuế chuyển quyền sử dụng đất và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thuế chuyển quyền sử dụng đất (CQSDD) quy định về những trường hợp không thuộc diện chịu thuế thì: "chuyển quyền sử dụng đất giữa ... anh chị em ruột với nhau". Do đó, trường hợp này cần phân biệt như sau:

- Tài sản của vợ chồng đồng đứng tên trên GCNQSDĐ khi CQSDD cho vợ chồng là anh, chị, em ruột thì phải nộp thuế CQSDD 50% diện tích đất CQSĐ (50% diện tích đất thuộc quyền sử dụng của người anh hoặc chị ruột chuyển cho anh, chị, em ruột của mình không phải nộp thuế CQSĐ).

- Trường hợp tài sản chỉ do một người đứng tên trên GCNQSDĐ thì chỉ người có tên trên giấy chứng nhận quyền sử dụng đất CQSDD đó cho anh, chị, em ruột của mình mới không phải nộp thuế CQSĐ.

2. Căn cứ quy định tại điểm 3.4, Mục I Thông tư số 104/2000/TT-BTC ngày 23/10/2000 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện Nghị định số 19/2000/NĐ-CP nêu trên, trường hợp vợ chồng có thừa đất là tài sản sở hữu chung, nhưng trên GCNQSDĐ chỉ ghi tên người chồng, sau đó người chồng chết và người vợ đứng tên quyền sử dụng thừa đất đó, khi người này phân chia thừa đất đó cho các con, trong đó có con riêng của người chồng đã chết thì cũng không phải nộp thuế CQSĐ.

Tổng cục Thuế thông báo để Cục Thuế tỉnh Tây Ninh biết và thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, TS,

KT. TỔNG CỤC TRƯỞNG
PHÓ TỔNG CỤC TRƯỞNG



Phạm Duy Khương